

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 12/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Sáu

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Phi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 18/5/2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/6/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Hồng V - Sinh năm 1998

Địa chỉ: phường N, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Lại Quốc L - Sinh năm 1988

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: SN 24 tập thể 104, Ngã Tư S, quận Đ, TP Hà Nội

Nơi cư trú hiện nay: Bachstr 4, quận Mitte, Berlin 10555 – Cộng hòa liên bang Đức.

Hộ chiếu số: N2072676 do Đại sứ quán Việt Nam tại Đức cấp ngày 08/4/2019.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, chị Nguyễn Thị Hồng V và anh Lại Quốc L thống nhất trình bày:

Về hôn nhân: Anh, chị kết hôn năm 2017 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND thành phố Thanh Hóa ngày 26/12/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi nhau và không có tiếng nói chung. Nay anh, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh, chị không có con chung.

Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án chị V có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải.

Tại phiên họp, chị V và anh L vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã đảm bảo đúng quy định. Về nội dung các yêu cầu ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận các thỏa thuận của chị V, anh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết: Anh Lại Quốc L đang sống và lao động tại Cộng hòa liên bang Đức nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Chị Nguyễn Thị Hồng V và anh Lại Quốc L đều có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt anh, chị.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị V và anh L kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND thành phố Thanh Hóa ngày 26/12/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi nhau và không có tiếng nói chung. Nay anh, chị có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Tòa án căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị .

[2.2] Về con chung: Anh, chị không có con chung.

[2.3] Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí: Chị V tự nguyện nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Các nội dung thỏa thuận trên của chị V, anh L là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; Điều 37; khoản 2 Điều 207; Điều 361; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 396; khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng V và anh Lại Quốc L
2. Về con chung: Anh, chị không có con chung.
3. Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về lệ phí: Chị V tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị đã nộp tại biên lai số AA/2019/0013530 ngày 18/5/2021 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa (chị V đã nộp đủ lệ phí).
5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P9);
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND P. Nam Ngạn, TP Thanh Hóa ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Lê Thị Sáu